

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 340/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn: Trần Phi N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh B.

*Bị đơn: Trần Thị Kim V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện G, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Phi N và chị Trần Thị Kim V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Phi N và chị Trần Thị Kim V.

- Về con chung: Anh N và chị V thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Anh N và chị V thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

*Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Anh Trần Phi N chịu hết, anh N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010015 ngày 16/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh T được căn trừ nên hoàn lại cho anh Trần Phi N số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

****Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- CC. THADS huyện G;
- UBND xã B, huyện G, tỉnh T.
- Lưu.

Đặng Thị Thanh Trinh